

SƠ LƯỢC về Phúc Âm Gioan

CÂU HỎI:

Trong Gioan:

Không có gia phả, không có sự kiện giáng sinh, không có rửa tội, không bị ma quỷ cám dỗ, không có bài giảng trên núi về 8 mối phúc thật, không dạy tông đồ kinh Lạy Cha, không có biến hình trên núi Tabo, không trừ quỷ bao giờ, không dùng dụ ngôn khi giảng dạy, phần lớn là Chúa nói nhiều về mình, đồng dặc tuyên bố mình là Đức Kitô tức là Đấng Cứu Thế (Jn 4:25-26) và là Thiên Chúa (Jn: 10:30) trái với trong Nhất Lãm Chúa cấm các tông đồ không được tiết lộ với ai Ngài là Đức Kitô (Mt 16:20) trong Gioan không lập phép thánh thể mà là rửa chân trong bữa tiệc ly, bữa tiệc ly và bị bắt xảy ra trước lễ Vượt Qua (Jn 13:1), chứ không phải chiều ngày lễ Vượt Qua như Nhất Lãm ghi (Mt 26:20-29, Mk 14:17-24, Lk 22: 7-20), chọn 4 môn đệ đầu tiên là Anrê, Phêrô, Philippe và Nathanael trong một khung cảnh hoàn toàn khác (Jn 35-51) chứ không phải ở hồ Galilê. Ngài đã chọn bốn môn đệ đầu tiên là Anrê, Phêrô, Giacôbê và Gioan (Mt 4: 18-22, Lk 5:1-11, Mk 1:16-20), theo PA Gioan thì Gioan Tẩy Giả biết rất rõ Đức Kitô là ai vì ngoài sự kiện hai Ngài là anh em họ, chính ông Gioan đã làm phép rửa cho Chúa, cho nên ông đã công khai tuyên bố về Đức Kitô: “Hôm sau, ông Gioan thấy Đức Giêsu tiến về phía mình, liền nói: *“Đây là Chiên Thiên Chúa, đây Đấng xóa bỏ tội trần gian. Chính Người là Đấng tôi đã nói tới khi bảo rằng có người đến sau tôi, nhưng trội hơn tôi, vì có trước tôi.”* (Jn 1:29-30). Nhưng trong Nhất Lãm, ông Gioan lại tỏ vẻ nghi ngờ về Đức Kitô: *“Ông Gioan lúc ấy đang ngồi tù, nghe biết những việc Đức Kitô làm, liền sai môn đệ đến hỏi Người rằng: “Thưa Thầy, Thầy có thật là Đấng phải đến không, hay là chúng tôi còn phải đợi ai khác?”* (Mt 11: 2-3), trong PA Gioan ở vườn Giết-si-ma-ni, Chúa không cầu nguyện lần nào nhưng bình thần chờ bị bắt và cũng chẳng lo buồn đến toát mồ hôi máu và xin Chúa Cha cho khỏi phải uống chén đắng như trong Nhất Lãm ghi (Mk 14: 32-42, Lk 22 :39-46, Mt 26 :36-46), không cần Giuđa tới hôn nhưng tự đối diện với quân dữ để bị bắt (Jn 18 :1-9), đối đáp thật nhiều ở dinh Caipha và Philatô chứ không im lặng như Nhất Lãm mô tả, không bị điệu qua Hêrôđê, tự vác lấy thánh giá lên đồi Sọ (Jn: 19: 17) chứ không nhờ Simon vác đỡ (Mt 27 :32, Mk 15:21, Lk 23:26), trên thánh giá Chúa vẫn bình thần trấn tĩnh Đức Mẹ cho Gioan, kêu khát rồi nói *“thế là đã xong”* rồi tắt thở (Jn 19:25-30), chứ không yếu đuối bi lụy như trong Nhất Lãm: *“Lạy Chúa, lạy Chúa, sao Ngài bỏ rơi con?”* (Mk 15: 34 , Mt 27:46), chôn trong mộ ở trong vườn (Jn 19:41) chứ không phải mộ đục trong núi đá như trong Nhất Lãm (Mt 27:60, Mk 15:46, Lk 23:53) không có sự kiện Thăng Thiên.



TRẢ LỜI:

a. Không biết người nêu vấn đề này muốn đặt câu hỏi, hay chỉ muốn nêu lên công trình nghiên cứu của mình. Dù sao đi nữa thì người nêu vấn đề quả thật đã dày công nghiên cứu theo hướng học hỏi **về** Thánh Kinh, và thấy được rất nhiều điều có chép, hoặc không chép, trong Phúc Âm theo thánh Gioan. Cách học hỏi về Thánh Kinh này thường xuất hiện trong giới học thuật và trong các đại học, không nhất thiết thuộc một tôn giáo nào cả. Ví dụ:

<https://frs.uss.h.vnu.edu.vn/vi/thong-tin-tu-lieu/thu-vien/doi-net-ve-kinh-thanh-va-phuong-phap-nghien-cuu-kinh-thanh-18.html>

Họ nghiên cứu ngôn ngữ, cốt truyện, hoàn cảnh ra đời, cấu trúc của bản văn, mục đích, những chi tiết nổi bật, v.v... để họ có thể trình bày một cách tổng quát, hay đào sâu những chi tiết nào đó, một cách khoa học.

Các Kitô hữu cũng được khuyên nên học hỏi về Thánh Kinh, nhưng nên đến các trường lớp có uy tín để được trang bị các kỹ năng khoa học, giúp việc học hỏi về Thánh Kinh một cách bài bản.

b. Tất cả các Kitô hữu nên học hỏi Thánh Kinh, vì 'Không biết Thánh Kinh là không biết Chúa Kitô' (Thánh Giê-rôm). Có lẽ phương pháp Lectio Divina là phương pháp phổ biến nhất

hiện nay. Ví dụ:

<https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/doc-kinh-thanh-theo-phuong-phap-lectio-divina-48910>

https://en.wikipedia.org/wiki/Lectio_Divina#Sources (bản tiếng Anh)

c. Phần giải thích sau đây hy vọng sẽ giúp ích phần nào cho những người muốn tìm hiểu về Phúc Âm theo thánh Gioan ở mức sơ lược.

Phúc Âm theo thánh Gioan chú trọng vào việc trình bày thiên tính của Chúa Yêsu, dù vẫn nói về nhân tính của Ngài (15, 1), nên tất cả những điều có chép, hoặc không chép, là để phục vụ cho mục đích này.

Vì chú trọng vào việc trình bày thiên tính của Chúa Yêsu nên Phúc Âm theo thánh Gioan không có nhiều câu truyện trình bày về hoạt động của Chúa Yêsu. Hơn nữa, khi ra đời (khoảng cuối thế kỷ I) thì có lẽ Giáo Hội đã khá lớn mạnh, nên Phúc Âm theo thánh Gioan không rao giảng về 'lịch sử' của Chúa Yêsu trong khi các Phúc Âm khác đã tường thuật khá nhiều.

Mục đích của Phúc Âm theo thánh Gioan thì chương 20 nói rõ: ¹³⁰Đức Yêsu đã làm trước mặt các môn đồ của Ngài nhiều dấu khác lạ nữa, không viết lại trong sách này.³¹Các điều đã viết đây, là để anh em tin rằng: Đức Yêsu chính là Đức Kitô, Con Thiên Chúa; và bởi tin thì anh em được có sự sống nhờ Danh Ngài.

Và câu cuối cùng trong Phúc Âm theo thánh Gioan nói thêm: ²⁵Còn lắm điều khác, Đức Yêsu đã làm, nếu viết lại từng điều, thì thiết tưởng thế gian không đủ chỗ mà chứa sách viết ra.'

Sau đây là thêm một vài điểm đáng chú ý trong Phúc Âm theo thánh Gioan, không thể kể hết được:

1. Gia phả cho chúng ta biết nguồn gốc của một con người. Phúc Âm theo thánh Gioan cũng trình bày 'gia phả' của Chúa Yêsu ngay trong chương 1 để chúng ta biết nguồn gốc của Ngài:

¹Lúc khởi nguyên đã có Lời,

và Lời ở nơi Thiên Chúa,
và Lời là Thiên Chúa,
²Ngài đã có lúc khởi nguyên nơi Thiên Chúa.

2. Chương 1 cũng là một 'bài ca Sáng Tạo':

³Mọi sự đã nhờ Ngài mà thành sự và
không Ngài thì không gì đã thành sự.
Điều đã thành sự ⁴nơi Ngài là sự Sống,
và sự Sống là sự Sáng cho nhân loại.
⁵và sự sáng rạng trong tối tăm,
và tối tăm đã không triệt được sự sáng.
.....

3. Ngoài những lần Chúa Yêsu tuyên bố rõ ràng thiên tính của Ngài, còn có những lần khác Ngài tuyên bố một cách rất đặc biệt như trong Cựu Ước (Xh 3,14). Ví dụ:

- Chương 8:

⁵⁶Abraham, cha các người đã hân hoan được thấy Ngày của Ta;
ông đã thấy và đã mừng rỡ!"
⁵⁷Vậy người Do Thái nói cùng Ngài: "Ông chưa được năm mươi tuổi mà ông đã thấy Abraham!"⁵⁸Đức Yêsu nói với họ:
"Quả thật, quả thật, Ta bảo các người:
trước khi có Abraham, Ta, chính là Ta!"

- Chương 18:

⁴Đức Yêsu biết rõ mọi sự sắp xảy đến cho Ngài, thì đi ra và nói với họ: "Các người tìm ai?"
⁵Họ đáp lại Ngài: "Yêsu Nazaret!" Ngài bảo họ: "Chính là Ta". Yuhda, kẻ nộp Ngài cũng đứng chung với họ.⁶Vậy khi Ngài vừa nói với họ: "Chính là Ta", thì họ giật lùi đằng sau và nhào xuống đất.

Cách nói đặc biệt 'Ta có, Ta Là, Chính là Ta, Ta Tự Hữu, v.v...' này đã được coi như 'tên' của Thiên Chúa nên người Do Thái không dám viết ra trọn chữ, mà dùng cách nói ngắn, hay

nói khác đi khi gặp 'tên' của Thiên Chúa, như phong tục kỵ húy của Á Đông vậy. Một số người sau này dùng chữ Ya-vê, Giê-hô-va, v.v... là một cách gượng ép, vì chữ 'tên' Thiên Chúa mặc khải cho ông Mô-sê không thể dịch ra tiếng nào được.

4. Khi 'Thiên Chúa làm người' xuất hiện thì rất ít người nhận ra Ngài, kể cả những người đã biết Ngài từ lâu. Ví dụ:

- Chương 6: ⁴²Họ nói: "Ông ấy lại không phải là Yêsu con của Yuse đó sao? Cha mẹ ông ta, chúng ta đều biết! Làm sao bây giờ, ông ấy dám nói: Ta đã từ trời mà xuống?"

- Chương 20: ¹⁴Nói thế rồi, bà quay lại đằng sau và trông thấy Đức Yêsu đứng đó, nhưng bà không biết là chính Đức Yêsu. ¹⁵Đức Yêsu nói với bà: "Này bà, tại sao bà khóc, Bà tìm ai?" Tưởng đó là người làm vườn, bà nói với Ngài: "Thưa ông, nếu chính ông đã đem Ngài đi, xin nói cho tôi biết: Ông đã đặt Ngài ở đâu, tôi sẽ đến cất lấy Ngài"

- Chương 21: ⁴Sáng đến, Đức Yêsu đã đứng nơi bãi biển; nhưng môn đồ không biết là chính Đức Yêsu.

5. Phúc Âm theo thánh Gioan là một bản suy niệm với nhiều chi tiết từ Cựu Ước. Ví dụ hình ảnh khu vườn là một trong những đề tài thần học hơn là một bản mô tả về địa điểm. Trong Thánh Kinh có bốn khu vườn có ý nghĩa quan trọng thì ba khu vườn (vườn Giêtsimani, vườn an táng, và vườn trong thành Giêrusalem mới) đã nằm trong truyền thống Gioan (Phúc Âm chương 18 & 19, và sách Khải Huyền chương 22) Việc an táng Chúa Yêsu trong khu vườn, và khi Chúa Yêsu sống lại đã thổi hơi trên các Tông Đồ khiến nhiều nhà chú giải Thánh Kinh liên tưởng đến chương hai của sách Sáng Thế với hình ảnh Đức Chúa là Thiên Chúa thổi hơi ban sinh khí cho con người và vườn địa đàng.

Còn chi tiết 'chôn trong mộ' thì xin xem thêm chương 20.

¹Ngày thứ nhất trong tuần, Maria người Magđala đi đến mồ lúc sáng sớm, trời vẫn còn tối, và thấy viên đá đã cất khỏi mồ. ²Bà chạy đi gặp Simôn Phêrô và người môn đồ kia, người Đức Yêsu yêu dấu, và nói với họ: "Người ta đã cất Chúa khỏi mồ, mà chúng ta không biết họ đặt Ngài ở đâu?"

³Vậy Phêrô ra đi cùng với môn đồ kia, họ đi về phía mồ, ⁴cả hai chạy với nhau. Nhưng môn đồ kia chạy nhanh hơn lần trước Phêrô, nên đã đến mồ trước tiên. ⁵Cúi nhìn vào, ông thấy

những dải vải còn đó; nhưng ông không vào. ⁶Phêrô theo sau cũng đến nơi, và ông vào mộ, và thấy dải vải vẫn đặt, đó, ⁷còn tấm thượng khăn phủ đầu Ngài thì lại không đặt chung với dải vải, nhưng được cuộn riêng một chỗ. ⁸Bấy giờ môn đồ kia, người đã tới mộ trước tiên, cũng đi vào. Ông đã thấy, và ông đã tin.

Kết luận: Xin mượn lời sách Giảng Viên (Chương 8)

¹⁶Tôi đã để tâm tìm biết khôn ngoan và xem xét cái nông nổi diễn ra trên đất - Tựu chung, cho dầu ngày đêm, mắt thao láo mất cả giấc ngủ -¹⁷thì người phàm, tôi đã nhận thấy trước tất cả công việc của Thiên Chúa; người phàm không tài mình giải được việc nào diễn ra ở dưới ánh dương. Quả thế, cho dù người phàm lao nhọc tìm tòi, nó cũng sẽ không mình giải được. Cho dù người khôn ngoan phân phô là mình biết, nó cũng không tài mình giải được.

Lm John Minh